TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỒNG PHÚ** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **08**/2020/QĐST-DS	***Đồng Phú,*** *ngày 24 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 14/2019/TLST- DS ngày 21 tháng 01 năm 2019;

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: **Ông Từ Q,** sinh năm 1954

Địa chỉ: tổ 47, ấp 4, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, Bình Phước.

Bà Từ T, sinh năm 1957

Bà Từ Huệ B, sinh năm 1963

Địa chỉ: số -----, Võ Trường Toản, P. 2, Q. Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: **Ông Tạ Duy V**, sinh năm 1985

Địa chỉ: Kp Thắng Lợi, TT. Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước

***** ***Bị đơn*****: Bà Tô Thị Kim L,** sinh năm 1957

Địa chỉ: tổ 47, ấp 4, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, Bình Phước.

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn: **Ông Chu Văn T**, sinh năm 1956; Địa chỉ: Văn phòng Luật sư Vinh và Tình, số 449, Ql 14, P. Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

**** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:***

1. **Chị Tô Thị Kim Th**, sinh năm 1983
2. **Chị Từ Kim Phụ**, sinh năm 1988
3. **Anh Từ Minh Kh,** sinh năm 1991
4. **Anh Từ Minh N**, sinh năm 1993

Địa chỉ: tổ 47, ấp 4, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, Bình Phước

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Xác định những người thừa kế theo pháp luật và di sản cần phân chia:

Ông Từ Ph (chết năm 2014, có vợ là Bà Tô Thị Kim L), ông Từ Q, bà Từ Huệ B, bà Từ H, bà Từ T là những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của cụ Đặng D (còn có tên gọi khác là Đặng M), chết năm 1990 và cụ Từ Th, chết năm 2002. Bà Từ H từ chối nhận di sản của cụ Từ Th và cụ Đặng De.

Di sản của cụ Từ Th và cụ Đặng D chết để lại tính đến thời điểm hiện nay còn là phần đất có diện tích 11.954,2 m^2 được xác định theo biên bản đo đạc ngày 04/9/2019 do Bà Tô Thị Kim L quản lý, sử dụng. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành: N 583388, vào sổ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00487/QSDĐ/559/QĐ-UB do UBND huyện Đồng Phú ngày 24/1/2/1998 đứng tên Bà Tô Thị Kim L (thuộc thửa số 21, tờ bản đồ số 23 xã Tân Lập).

2. Thỏa thuận phân chia di sản thừa kế:

Ông Từ Q, bà Từ T, bà Từ Huệ B và Bà Tô Thị Kim L thống nhất phân chia di sản của cụ Từ Th, cụ Đặng D để lại như sau:

2.1 Ông Từ Ph (chết năm 2014) được hưởng di sản của cụ Từ Th, cụ Đặng D để lại là một phần thửa đất số 21, tờ bản đồ số 23 xã Tân Lập, có diện tích 7.606 m^2, (có 250 m^2 đất ở nông thôn và 7.356 m^2 đất nông nghiệp trồng cây lâu năm) tọa lạc tại ấp 4, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Vị trí đất tiếp giáp thửa số 20 tờ bản đồ số 23 và các thửa số 238, 239 tờ bản đồ số 32 xã Tân Lập.

Do ông Từ Ph đã chết nên phần đất 7.606 m^2 nói trên giao cho Bà Tô Thị Kim L (là vợ ông Từ Ph, đại diện cho những người thừa kế theo pháp luật của ông Từ Ph) quản lý, sử dụng.

Những người thừa kế của ông Từ Ph có quyền từ chối nhận di sản hoặc thỏa thuận phân chia di sản hoặc khởi kiện giải quyết phân chia di sản của ông Từ Ph theo quy định của pháp luật.

2. 2 Ông Từ Q được hưởng di sản của cụ Từ Th, cụ Đặng D để lại là một phần thửa đất số 21, tờ bản đồ số 23 xã Tân Lập, có diện tích 1.217,6 m^2 (có 50 m^2 đất ở nông thôn và 1.167,6 m^2 đất nông nghiệp trồng cây lâu năm), tọa lạc tại ấp 4, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Vị trí đất tiếp giáp thửa số 27 tờ bản đồ số 23 và thửa số 175 tờ bản đồ số 32 xã Tân Lập (ký hiệu S1).

2.3 Bà Từ T được hưởng di sản của cụ Từ Th, cụ Đặng D để lại là một phần thửa đất số 21, tờ bản đồ số 23 xã Tân Lập, có diện tích 1.217,6 m^2 (có 50 m^2 đất ở nông thôn và 1.167,6 m^2 đất nông nghiệp trồng cây lâu năm), tọa lạc tại ấp 4, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Vị trí đất tiếp giáp thửa đất được chia cho ông Từ Q, bà Từ Huệ B và thửa số 175 tờ bản đồ số 32 xã Tân Lập (ký hiệu S2).

2.4 Bà Từ Huệ B được hưởng di sản của cụ Từ Th, cụ Đặng D để lại là một phần thửa đất số 21, tờ bản đồ số 23 xã Tân Lập, có diện tích 1.217,6 m^2 (có 50 m^2 đất ở nông thôn và 1.167,6 m^2 đất nông nghiệp trồng cây lâu năm), tọa lạc tại ấp 4, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Vị trí đất tiếp giáp thửa đất được chia

cho bà Từ T và các thửa số 175, 240, 268 tờ bản đồ số 32 xã Tân Lập (ký hiệu S3).

2.5 Công nhận phần đất có diện tích 695,2 m^2 (có chiều rộng 04 m, chiều dài tiếp giáp phần đất giao cho Bà Tô Thị Kim L là 178,03 m, chiều dài tiếp giáp thửa đất số 27 tờ bản đồ số 23 và các thửa đất giao cho ông Từ Q, bà Từ T, bà Từ Huệ B là 174,68 m) là lối đi chung.

Bà Tô Thị Kim L, ông Từ Q, bà Từ T, bà Từ Huệ B tự mình liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để đăng ký cấp, điều chỉnh lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các thửa đất được hưởng thừa kế theo quy định của pháp luật về đất đai.

Kèm theo Quyết định này là sơ đồ thể hiện vị trí, diện tích, kích thước phần đất thuộc di sản chia cho Bà Tô Thị Kim L, ông Từ Q, bà Từ Huệ B, bà Từ T và con đường làm lối đi chung.

3. Án phí:

Bà Từ Huệ B phải chịu án phí dân sự có giá ngạch là 1.751.400 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước hoàn trả lại cho bà Từ T số tiền tạm ứng án phí còn lại sau khi khấu trừ là 3.248.600 đồng theo Biên lai thu tiền số 0010687 ngày 21/01/2019.

Ông Từ Q, bà Từ T, Bà Tô Thị Kim L là người cao tuổi nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước hoàn trả cho ông Từ Q, bà Từ T số tiền tạm ứng án phí đã nộp mỗi người là 5.000.000 đồng theo các biên lai thu tiền số 0010689, 0010688 ngày 21/01/2019.

IV. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

V. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bình Phước;*
- *VKSND huyện Đồng Phú;*
- *CC.THADS huyện Đồng Phú;*
- *Đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

THẨM PHÁN

Lê Văn Trung

LÊ VĂN TRUNG